

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 92/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28/02/2020

V/v: “Tranh chấp về Hôn nhân
gia đình”.

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Minh Cường

Hội thẩm nhân dân:

1. NGuyễn Hữu Đệ

2. Bà Hoàng Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân Huyện
Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông Anh tham gia phiên toà: Bà
Hoàng Thị Hồng Chiêm – Kiểm sát viên

Ngày 28/02/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Đông Anh xét xử sơ thẩm
công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 692/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02
năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXX ngày 17/02/2020
giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M** – Sinh năm 1975.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn CC xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà
Nội (có mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Mạnh C** – Sinh năm 1970.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phường NL, quận LB, thành phố Hà Nội; Nơi ở:
Thôn CC xã CL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (Hiện đang chấp hành án tại đội 19, phân
trại 6, trại giam TL, tỉnh Thanh Hóa - vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 01/08/2019 và các lời khai bổ sung, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Mạnh C trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường NL, LB ngày 15/12/2011. Sau khi cưới vợ chồng sống tại thôn CC, CL (quê chị M) được khoảng 1 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C nghiện ma túy không quan tâm đến gia đình. Anh C đã nhiều lần bị bắt vì liên quan đến ma túy; năm 2017 anh C bị Tòa án huyện Đông Anh xử 7 năm 6 tháng tù hiện đang cải tạo tại Trại giam TL, Thanh Hóa. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh C, cuộc sống chung không thể tiếp tục, chị xin ly hôn anh C để ổn định cuộc sống riêng.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn, anh Nguyễn Mạnh C khai: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị M trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng về sống tại nhà đất của chị M ở CC, CL. Tháng 5/2017 anh tiếp tục phải đi chấp hành án tại Trại giam TL, Thanh Hóa về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” cho đến nay. Tháng 7/2019 chị M gặp anh ở trại và có thông báo về việc chị muốn làm đơn xin ly hôn nhưng anh không đồng ý, anh có bảo với chị M chờ anh ra tù sẽ giải quyết. Đến thời điểm hiện nay anh còn thời hạn chấp hành án khoảng 4 năm.

Chị M xin ly hôn anh không đồng ý nhưng anh cũng không có phương án gì để cải thiện quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà : Chị Nguyễn Thị M vẫn giữ nguyên lời khai và yêu cầu của mình là xin được ly hôn anh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến phiên toà hôm nay đã chấp hành tốt pháp luật không phải nhắc nhở, kiến nghị gì.

Về nội dung: Xét thấy việc chị M xin ly hôn anh C là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận. Về án phí buộc chị M phải chịu án phí loại không giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tòa án thụ lý vụ án “Tranh chấp về Hôn nhân gia đình” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn, anh Nguyễn Mạnh C hiện nay đang phải chấp hành án tại Trại giam TL, Thanh Hóa nên trong quá trình tiến hành tố tụng anh không có mặt để tham gia được. Mặt khác, ngày 10/01/2020 anh đã có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết và xét xử vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt bản án cho anh C theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

3.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện với anh Nguyễn Mạnh C ngày 15/12/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường NL, quận LB, thành phố Hà Nội do vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên kể từ sau khi kết hôn đến nay vợ chồng mới chỉ mới sống chung với nhau một thời gian ngắn, nguyên nhân do anh C nhiều lần vi phạm pháp luật và hiện nay đang phải chấp hành án về tội “Mua bán tái phép chất ma túy”. Nay chị M xác định không còn tình cảm vợ chồng, quan hệ hôn nhân không còn khả năng hàn gắn do vậy cần giải phóng hôn nhân cho hai bên để họ sớm ổn định cuộc sống riêng.

3.2 Về con chung: Không có.

3.3 Về tài sản chung: Chị M và anh C đều không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí LHST: Do yêu cầu của mình được chấp nhận nên chị M phải chịu án phí loại không có giá ngạch để sung Ngân sách nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị M. Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Mạnh C; quan hệ hôn nhân của hai bên chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con: Không có.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số AA/2018/0015225 ngày 30/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Thị M quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt án hợp lệ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS Đông Anh
- THA Đông Anh.
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

Ngô Minh Cường